

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 26/2020/HSST
Ngày 20-5-2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Ứng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thùy và bà Hoàng Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Nhu là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp tham gia phiên tòa:
Ông Phan Xuân Hoàng - Kiểm Sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2020/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Văn Đ, sinh năm 1992 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Thôn 13, xã S, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ Văn hóa: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; giới tính: Nam; con ông Trần Văn H, sinh năm 1972 và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 11/01/2020 đến ngày 14/01/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Dũng Văn N, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn 13, xã S, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Vũ Thị D, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn 3, xã S, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

Nguyên đơn dân sự: Anh Lê Đức L, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn 3, xã S, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Trần Văn Đ đã nảy sinh ý định đi mượn xe mô tô của anh Dũng Văn N để mang đi cầm cố. Để thực hiện được hành vi, chiều ngày 30/6/2018 Đ tới nhà anh N ở thôn 13, xã S nói dối anh N là cần mượn xe mô tô và giấy tờ xe để đi đám cưới ở tỉnh B. Là hàng xóm và trước đó cũng đã nhiều lần cho Đ mượn xe nên anh N đã tin tưởng giao chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave Alpha, BKS 93H1-060.97 cùng giấy tờ xe cho Đ. Sau khi được anh N giao xe, Đ đã điều khiển chiếc xe chạy thẳng đến cỡ sở cầm đồ “L” ở thôn 3, xã S do anh Trịnh Văn L làm chủ cầm cố, nhưng anh L từ chối nên Đ đã chạy xe đến tiệm tạp hóa của bà Vũ Thị D bán chiếc xe này cho bà D với giá 4.500.000đ. Để bán được chiếc xe cho bà D, Đ đã nói dối tên của mình là Dũng Văn N như trong giấy chứng nhận đăng ký xe, sau đó Đ viết giấy mua bán xe với bà D và ký tên là Dũng Văn N. Sau khi có tiền Đ tiêu xài cá nhân hết và bỏ trốn khỏi địa phương. Tháng 9/2018 bà D bán chiếc xe này lại cho anh Lê Đức L sử dụng, trong quá trình anh L sử dụng thì anh N phát hiện nên trình báo Công an giải quyết.

Quá trình điều tra, ngày 01/12/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk R’láp đã ra quyết định truy nã đối với Trần Văn Đ đến ngày 11/01/2020 Đ đến Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 32A/KLHDDG ngày 30/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đăk R’láp kết luận: Giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave Alpha, BKS 93H1-060.97, tại thời điểm chiếm đoạt là 10.400.000đ.

Cáo trạng số: 16/CT-VKS-ĐL ngày 30 tháng 3 năm 2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R’Láp quyết định truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” là đúng, không oan. Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Văn Đ từ 09 đến 12 tháng tù về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Thời gian chấp hành phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11-01-2020 đến ngày 14/01/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave Alpha, BKS 93H1-060.97 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 93H1-060.97 mang tên chủ xe Dũng Văn N là tài sản hợp pháp của anh Dũng Văn N. Xét thấy không cần thiết tạm giữ nên ngày 21/12/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk R’láp ra Quyết định xử lý vật chứng số 02 trả lại các tài sản trên cho anh N.

- Đối với tờ giấy viết tay có nội dung “giấy bán xe”, ghi ngày 17/5/2018 AL, cần lưu cùng hồ sơ vụ án nên không đề cập.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản anh Dũng Văn N không yêu cầu bồi thường gì nên không đề cập xử lý. Bà Vũ Thị D, Trần Văn Đ ó đơn xin rút yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Đối với việc bà Vũ Thị D có hành vi mua lại xe mô tô BKS 93H1-060.97 nhưng không biết đây là tài sản do bị can Đ phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’lấp, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung Cáo trạng đã công bố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 30/6/2018, do không có tiền tiêu xài cá nhân nên Trần Văn Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô BKS 93H1-060.97 của anh Dũng Văn N bán lấy tiền tiêu sài nên bị cáo đã hỏi mượn được xe mô tô của anh N nói dối là đi đám cưới ở Bình Phước nhưng sau khi nhận được xe bị cáo Trần Văn Đ đã mang xe đi bán cho bà Vũ Thị D được số tiền 4.500.000 đồng rồi bỏ trốn khỏi địa phương. Giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt theo kết luận định giá tài sản 10.400.000đ. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn Đ đã phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng, xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nêu trên cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo gây ra nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ý thức chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung tội phạm.

[6] Các biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk R'lấp đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 02 ngày 21/12/2018 trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave Alpha, BKS 93H1-060.97 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 93H1-060.97 mang tên Dũng Văn N cho anh Dũng Văn N là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

- Về trách nhiệm dân sự: Bà Vũ Thị D và Anh Lê Đức L có đơn rút yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[7] Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên chấp nhận.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt Trần Văn Đ 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày đi thi hành án, được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 11/01/2020 đến ngày 14/01/2020.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 02 ngày 21/12/2018 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk R'lấp đã ra trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave Alpha, BKS 93H1-060.97 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 93H1-060.97 mang tên Dũng Văn N cho anh Dũng Văn N là chủ sở hữu hợp pháp.

- Về trách nhiệm dân sự: Bà Vũ Thị D và Anh Lê Đức L có đơn rút yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị hại, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'Lấp;
- Công an huyện Đắk R'Lấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu HS, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Anh Ứng